

RESEARCH TO BUILD ENGLISH - VIETNAMESE TERMINOLOGY ABOUT CONTEMPORARY ART TEACHING AND LEARNING IN ARTS AT THE UNIVERSITY OF ARTS, HUE UNIVERSITY

Nguyen Thi Hien Le^a; Phan Thi Thanh Thao^b
Phan Le Chung^c; Le Ba Cang^d

^{a,c,d}The University of Arts, Hue University

Email: ^anthienle@hueuni.edu.vn; ^cplchung@hueuni.edu.vn; ^dlebacang@gmail.com

^bUniversity of Foreign Languages and International Studies, Hue University

Email: ptthao@hueuni.edu.vn

Received: 07/5/2024; Reviewed: 16/5/2024; Revised: 21/5/2024 ; Accepted: 28/5/2024; Released: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/302>

The development of society along with today's science and technology has created contemporary art with a clear influence around the world. The current technological era has created conditions for teachers and learners to exchange, research and practice not only in campus or in domestic but also to exchange and learn with artists, researchers abroad. In this article, authors build a database of English - Vietnamese terminology about contemporary arts. Research is carried out through methods of collecting data, analyzing, synthesizing, classifying, systematizing and statistics. The research process has identified 1027 terms with a variety of structures, from simple terms, complex terms, abbreviations, acronyms. With this result, we have turned to experts and artists who have been regularly using contemporary art terms in the process of practicing art as well as in research and teaching to Evaluate. From the evaluation results obtained, authors have adjusted and disseminated them with the aim of providing additional language support in the teaching and learning process.

Keywords: *Data; English and Vietnamese terms; Contemporary Art; The University of Arts, Hue University.*

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển của xã hội cùng với nhiều phát minh khoa học công nghệ ngày càng hiện đại với sự xuất hiện của các thiết bị, chất liệu mới, đa dạng đã tạo nên sự ảnh hưởng mạnh mẽ đối với nghệ thuật, đã định hình và tạo nên một nền nghệ thuật đương đại đa sắc và đa diện như hiện nay.

Là một trong những trường được thành lập ngay từ những ngày đầu tiên của Đại học Huế, trường Đại học Nghệ thuật có sứ mệnh đào tạo, bồi dưỡng tài năng và nguồn nhân lực sáng tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực mỹ thuật, đáp ứng nhu cầu phát triển văn hóa nghệ thuật của khi vực miền Trung, Tây Nguyên và cả nước theo hướng nghệ thuật quốc tế, với mục tiêu đạt tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng giáo dục quốc gia và khu vực. Với sứ mạng, mục tiêu đó, cùng những mong muốn tạo nên sự hội nhập cùng nghệ thuật thế giới, nhiều học phần mang tính đương đại được đưa vào giảng dạy như Nhiếp ảnh tạo hình, Video art, Nghệ thuật Sắp đặt, Nghệ thuật Không gian (khoa Mỹ thuật tạo hình), Composition, Điêu khắc không gian (khoa Sư phạm Mỹ thuật) và nhiều học phần chuyên ngành khác ứng dụng các chất liệu, kỹ thuật, ý tưởng đương đại

trong sáng tác được giảng dạy hoặc khuyến khích sinh viên đưa vào thực hành nghệ thuật.

Trong những năm vừa qua, nhiều triển lãm, giao lưu, hội thảo quốc tế cũng như các chương trình nghệ sĩ nhiệm trú tại nước ngoài được các giảng viên, sinh viên trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế thực hiện và tham gia và tạo nên được những kết quả đáng trân trọng. Tuy nhiên, những hoạt động này vẫn còn những hạn chế, trong đó rào cản lớn nhất là ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh.

Vậy làm thế nào để dỡ bỏ rào cản về ngoại ngữ, tạo nhiều điều kiện hơn trong công tác học tập, giảng dạy, trao đổi sinh viên, giảng viên, tham gia các hoạt động về học thuật, nghiên cứu, thực hành nghệ thuật đương đại? Một trong những đáp án giải quyết cho vấn đề này là nghiên cứu xây dựng dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại phục vụ công tác giảng dạy, học tập ngành Mỹ thuật, tạo nên nguồn dữ liệu phục vụ công tác nghiên cứu, đào tạo ngành mỹ thuật, nâng cao khả năng vận dụng tiếng Anh đối với các nhà nghiên cứu, giảng viên, sinh viên trong bối cảnh hiện nay.

Vấn đề về nâng cao năng lực ngoại ngữ nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo hiện nay đã được các cấp

quan tâm. Các công tác nâng cao năng lực về ngoại ngữ được chính phủ thúc đẩy bởi các nghị quyết, nghị định như: Quyết định số 1477/QĐ-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi Việt Nam giai đoạn 2022-2030”, Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025, Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”.

Với tình hình thực tế, việc hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giảng viên, sinh viên cần thời gian và các hỗ trợ thực tiễn, cần một phương pháp để có thể hỗ trợ được thuận lợi hơn, trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế đã có nhiều phương án, thứ nhất là xây dựng chương trình học tiếng Anh chuyên ngành, chương trình này đã được đưa vào áp dụng trong giảng dạy thực tiễn từ năm 2013, thứ hai là tạo các điều kiện cho các đề tài nghiên cứu về thuật ngữ Anh - Việt. Nghiên cứu này có mục đích cung cấp một số lượng các thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại, đáp ứng nhu cầu về sử dụng các thuật ngữ này trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu học thuật trong lĩnh vực liên quan, là một trong những lĩnh vực nghệ thuật phổ biến và đang cần sự đáp ứng cấp thiết về thuật ngữ Anh - Việt.

Bài viết này trình bày về cơ sở lý thuyết và cơ sở thực tiễn liên quan đến đề tài, kết quả nghiên cứu là bộ tư liệu thuật ngữ Anh - Việt về Nghệ thuật đương đại với các góp ý của các chuyên gia, những nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật đương đại. Trên cơ sở đó đề hoàn thiện và đưa vào làm tài liệu hỗ trợ trong công tác giảng dạy và học tập tại nhà trường.

2. Tổng quan nghiên cứu

Sự phát triển của xã hội cùng với sự phát triển của kinh tế và văn hóa đã tạo thành nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau, qua đó xuất hiện những từ ngữ biểu thị những khái niệm sử dụng trong từng lĩnh vực, ngành nghề riêng biệt được gọi chung là *thuật ngữ*.

Thuật ngữ *Nghệ thuật đương đại* được dùng khá nhiều ở các tài liệu như: *The Story of Contemporary Art - Câu chuyện Nghệ thuật đương đại* (Tony Godfrey, 2020), *Teaching Contemporary Art With Young People - Dạy nghệ thuật đương đại cho giới trẻ* (Julia Marshall, Connie Stewart & cộng sự, 2021), hay cuốn *Themes of Contemporary*

Art: Visual Art After 1980 - Chủ đề của nghệ thuật đương đại: Nghệ thuật thị giác sau năm 1980 (Jean Robertson, Craig McDaniel & cộng sự, 1980). Tại Việt Nam, thuật ngữ Nghệ thuật đương đại cũng được dùng trong nhiều ấn phẩm như cuốn *Nghệ thuật đương đại Việt Nam* (2016), cuốn *Nghệ thuật đương đại Việt Nam 1990-2010* (Hương & Trung, 2013), và nhiều bài viết xuất bản ở các tạp chí, sách báo trong và ngoài nước.

Bài viết *Nghệ thuật Đương đại là gì và Ngày nay chúng ta có thể định nghĩa nó như thế nào? - What is Contemporary Art and How Can We Define it Today?* (Silka P, 1996), tác giả đưa ra sự phân biệt giữa khái niệm về thời gian của nghệ thuật hiện đại và đương đại, trong đó nghệ thuật hiện đại được xác định bởi khoảng thời gian từ những năm 1860 đến những năm 1970, sau khoảng thời gian này chính là thời gian bắt đầu của nghệ thuật đương đại. Ông cũng khẳng định “*Thời mà nghệ thuật Đương đại được tạo ra là cái thời của miền man những câu hỏi, những tái định giá và thể nghiệm. Sự thử nghiệm này không chừa cái gì. Mọi thứ đều được trưng dụng và mọi thứ đều có thể là Nghệ thuật*” hay “*chủ đề của các tác phẩm đương đại, được theo sau bởi trào lưu của thời điểm (nó ra đời), đã tự mình tạo nên xu hướng của chính thời điểm ấy và trước hết luôn luôn gắng mở rộng (biên độ) ý tưởng về cái gì có thể được coi là nghệ thuật. Chủ đề của những tác phẩm như thế, thường là phản ánh những vấn đề nóng bỏng của xã hội đương đại, với mục đích tái định nghĩa thế giới và các giá trị vẫn được chấp nhận*”.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa hiện nay, việc nâng cao trình độ ngoại ngữ là điều tất yếu, được xem như là chìa khóa then chốt để có thể nâng cao năng lực trong học tập, giảng dạy, trao đổi thông tin, kiến thức, nghiên cứu. Tại trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế, cũng giống như nhiều trường khác, các hoạt động về nghiên cứu, trao đổi học thuật, trao đổi sinh viên với các trường, các tổ chức nước ngoài diễn ra ngày càng thường xuyên, nhất là trong lĩnh vực nghệ thuật đương đại. Đồng thời, nhiều học phần có liên quan đến lĩnh vực nghệ thuật đương đại được đưa vào giảng dạy, từ đó tạo nên nhu cầu ngày càng cao của tiếng Anh chuyên ngành, trong đó có tiếng Anh về nghệ thuật đương đại.

Việc nghiên cứu xây dựng dữ liệu thuật ngữ về nghệ thuật đương đại nhằm đáp ứng nhu cầu của cá nhân, của tập thể và của xã hội, phù hợp với mục đích giảng dạy học tập, nghiên cứu, dịch thuật, trao đổi văn hóa trong ngành Mỹ thuật hiện nay. Đóng vai trò quan trọng, cần thiết để đáp ứng cho sự phát triển của văn hóa xã hội, đáp ứng nhu cầu về giao

lưu, hợp tác, liên kết, đào tạo, nghiên cứu, giảng dạy, học tập trong tiến trình hội nhập và phát triển trong điều kiện hiện tại. Việc nghiên cứu, xây dựng dữ liệu thuật ngữ tiếng Anh về Nghệ thuật đương đại cung cấp và trang bị cho giảng viên và sinh viên Mỹ thuật những thuật ngữ và chú giải cơ bản nhất liên quan đến ngành này để có thể vận dụng vào trong nghiên cứu, trang bị kiến thức, tìm kiếm tư liệu phục vụ cho giảng dạy, học tập và thực hành nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu thời đại.

3. Phương pháp nghiên cứu

Để tiến hành nghiên cứu, chúng tôi tổng hợp các lý thuyết liên quan đến dữ liệu Thuật ngữ Anh - Việt về Nghệ thuật đương đại để xây dựng cơ sở lý thuyết, nghiên cứu các tư liệu liên quan về dữ liệu thuật ngữ để xác định tổng quan của vấn đề. Để xác định về nhu cầu thực tế, tạo cơ sở xây dựng dữ liệu thuật ngữ, nhóm tác giả đã thực hiện khảo sát qua bảng hỏi đối với sinh viên và giảng viên cũng như các nghệ sĩ - hầu hết là các cựu sinh viên, giảng viên đã từng học tập, giảng dạy tại nhà trường. Từ đó, chúng tôi xây dựng nên *Dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại* thông qua bảng nhiều phương tiện và phương pháp khác nhau thông qua tổng hợp, phân tích, chiết xuất dữ liệu các nguồn tư liệu đáng tin cậy như sách, báo, tạp chí, các bài viết của các nhà nghiên cứu cũng như từ các trang web của các bảo tàng, gallery nổi tiếng trên thế giới, các trường đại học,... Các tư liệu sau khi thu thập sẽ được phân tích một cách cụ thể, chi tiết từ đó chọn lọc những thông tin cần thiết để phân loại, sắp xếp, thống kê phục vụ cho đề tài nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Dữ liệu và môi trường nghiên cứu thử nghiệm

Trong những năm qua, chỉ tính riêng trường Đại học nghệ thuật, Đại học Huế đã có các cuộc ký kết với nhiều trường Đại học nước ngoài như: Thái Lan, Nhật Bản, Lào, Cộng hòa Séc... với các thỏa thuận trong công tác đào tạo, trao đổi giảng viên, sinh viên. Trường và các khoa đã tổ chức các cuộc triển lãm quốc tế tại trường như: khoa Mỹ thuật tạo hình với triển lãm Đối thoại năm 2021, Khoa Sư phạm Mỹ thuật với triển lãm mỹ thuật online năm 2023, trường Đại học Nghệ thuật với triển lãm quốc tế "Sống cùng di sản" được tổ chức vào đầu tháng 8 năm 2023. Có nhiều giảng viên nước ngoài đến giảng dạy tại trường với các chương trình giảng dạy mang tính đương đại như giảng viên Bonita, Úc với nghệ thuật sắp đặt, giảng viên Micael Norberg, Thụy Điển với video art, giảng viên Ron Osgood, Mỹ với học phần Nhiếp ảnh, giảng viên Allan, Úc với nghệ thuật điện (electricity art). Các giảng viên của nhà trường cũng đi học tại Thái Lan về nghệ

thuật thị giác, học tại Úc về nghệ thuật nhiếp ảnh đương đại, học tại Mỹ về Video art. Cán bộ, giảng viên của trường cũng thường xuyên tham gia các triển lãm, hội thảo, workshop tổ chức tại Thái Lan, Nhật Bản, Pháp, ... Thời gian tiếp theo, nhà trường tiếp đón 01 sinh viên từ Cộng hòa Séc đến học tập trong khuôn khổ thỏa thuận về trao đổi giảng viên, sinh viên giữa trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế với Cộng hòa Séc, cũng như gửi 04 sinh viên đi học tại trường đại học Công nghệ Rajamangala vùng Isan, Thái Lan, hay có các giao lưu hoạt động văn hóa với Hàn Quốc, Pháp, Nhật Bản, Thái Lan, Lào, Mỹ, Đức... về nghệ thuật đương đại.

Trong trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế, chi xét đến chương trình Tín chỉ vừa được xây dựng, theo Quyết định số 169/QĐ-ĐHNT ngày 29/8/2022 đã được ký, có nhiều học phần có liên quan đến nghệ thuật đương đại như ngành Hội họa, chuyên ngành Hội họa có các học phần Nghệ thuật không gian (2 tín chỉ), Kỹ thuật Nhiếp ảnh số (2 tín chỉ), Kỹ thuật Sắp đặt (2 tín chỉ), Kỹ thuật hình ảnh động (2 tín chỉ), Sáng tác tạo hình đa phương tiện (2 tín chỉ); Chuyên ngành Tạo hình Đa phương tiện có Nhiếp ảnh tạo hình 1 (3 tín chỉ), 2 (3 tín chỉ), Nghệ thuật Hình ảnh động 1 (3 tín chỉ), 2 (3 tín chỉ), Nghệ thuật Sắp đặt 1 (3 tín chỉ), 2 (3 tín chỉ), Sáng tác Nhiếp ảnh tạo hình (4 tín chỉ), Sáng tác Nghệ thuật Hình ảnh động (4 tín chỉ), Sáng tác Nghệ thuật Sắp đặt (4 tín chỉ). Ngành Điêu khắc có Nghệ thuật Sắp đặt (3 tín chỉ), ngành Sư phạm Mỹ thuật có Bộ cục chất liệu 5 (Composition) (4 tín chỉ).

Những thông tin trên cho thấy, rõ ràng về sự kết nối, trao đổi học thuật giữa trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế với các trường quốc tế, đây chính là môi trường có điều kiện thuận lợi để vận dụng các thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại. Cũng qua đó cho thấy, sự cần thiết phải xây dựng dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại để có thể chủ động hơn trong công tác sáng tác, giảng dạy, học tập và trao đổi với các trường khác ở ngoài nước trong thời kỳ hiện nay.

4.2. Giới thiệu về cuốn tài liệu dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại

Qua thu thập tư liệu, phân tích và tổng hợp, nhóm nghiên cứu đã xác định được 1027 thuật ngữ về Nghệ thuật đương đại với 229 thuật ngữ chỉ có 1 từ, 776 thuật ngữ có 2 từ trở lên, 13 thuật ngữ là cụm từ viết tắt và 9 thuật ngữ là ký tự tắt. Các ký tự được tổng hợp và phân loại theo lý thuyết của Silvia Pavel với năm nhóm: thuật ngữ đơn giản (simple terms), thuật ngữ phức hợp (complex terms), chữ viết tắt (abbreviations), từ viết tắt (acronyms) và ký tự tắt (initialisms) (Pavel, 2001).

Bảng 1. Thuật ngữ về nghệ thuật đương đại tiếng Anh xét về cấu tạo theo Silvia Pavel.

Thuật ngữ	Số lượng	Tỷ lệ
Thuật ngữ chỉ có 1 từ	229	22,29%
Thuật ngữ có 2 từ trở lên	776	75,56%
Thuật ngữ là chữ viết tắt	0	0%
Thuật ngữ là cụm từ viết tắt	13	1,26%
Thuật ngữ là ký tự tắt	9	0,87%

Kết quả thống kê cho thấy số lượng thuật ngữ tiếng Anh về nghệ thuật đương đại chỉ 1 từ là 229 thuật ngữ, chiếm 22,29%, ví dụ như: *Digimodernism* (chủ nghĩa số hóa), Thuật ngữ phức hợp từ 2 từ trở lên có 776 từ, chiếm 75,56%, ví dụ *Algorithmic art* (nghệ thuật thuật toán), có ba từ như *Permanent public artworks* (tác phẩm nghệ thuật công cộng bền vững).

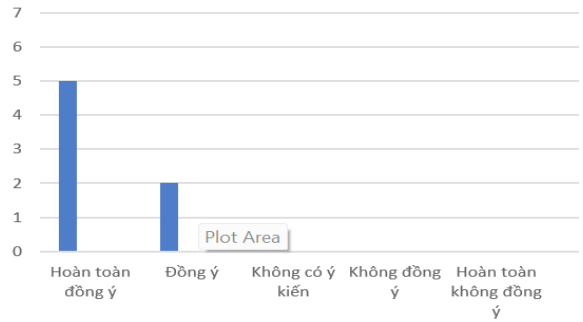
4.3. Đánh giá về tài liệu Dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại

Cuốn tài liệu Dữ liệu thuật ngữ Anh – Việt về nghệ thuật đương đại đã hoàn thành từ tháng 6 năm 2023 và được chuyển cho các chuyên gia là nghệ sĩ, đồng thời là giảng viên đang giảng dạy tại trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế với các tiêu chí như: (1) Có trình độ từ thạc sĩ trở lên, (2) Có hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực nghệ thuật đương đại, bao gồm cả giảng dạy, nghiên cứu và thực hành nghệ thuật, (3) Có trình độ ngôn ngữ Anh và thường xuyên sử dụng tiếng Anh trong các hoạt động của mình, (4) Có kinh nghiệm giảng dạy từ 10 năm trở lên, với 7 giảng viên, chuyên gia đáp ứng được các tiêu chí.

Bảng hỏi được trình bày với 6 câu hỏi về tính rõ ràng, tính đầy đủ về số lượng thuật ngữ, đầy đủ về hình ảnh minh họa, đáp ứng mục đích là công cụ tra cứu hữu ích và cần thiết phục vụ cho đào tạo Mỹ thuật với 5 cấp bậc trả lời là: (1) Hoàn toàn đồng ý, (2) Đồng ý, (3) Không có ý kiến, (4) Không đồng ý, (5) Hoàn toàn không đồng ý.

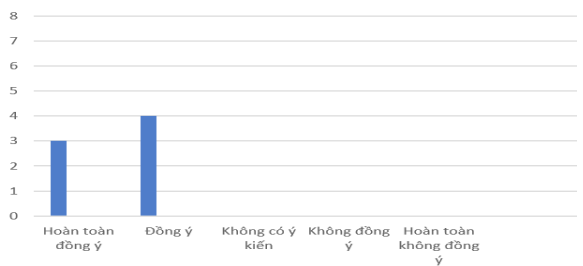
Qua đánh giá, chúng tôi nhận thấy có 5/7 chuyên gia hoàn toàn đồng ý rằng tài liệu Dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại được thiết kế rõ ràng, có thứ tự, dễ tra cứu, chiếm 71,4% và 2/7 chuyên gia đồng ý, chiếm 28,6%. Không có chuyên gia nào không có ý kiến hay không đồng ý (Bảng 2).

Bảng 2. Trả lời cho câu hỏi Dữ liệu được thiết kế rõ ràng, có thứ tự, dễ tra cứu



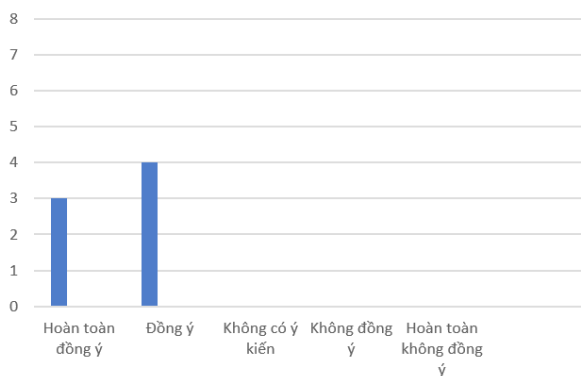
Về tính đầy đủ của thuật ngữ, các chuyên gia đều đồng ý rằng cuốn dữ liệu có đầy đủ các thuật ngữ, trong đó có 3/7 chuyên gia hoàn toàn đồng ý, chiếm 42,9% và 4/7 câu trả lời đồng ý, chiếm 57,1%.

Bảng 3. Trả lời cho câu hỏi Tính đầy đủ của dữ liệu thuật ngữ



Để thuật ngữ có thể hiểu được, nhóm nghiên cứu thêm phần giải thích thuật ngữ và đặt câu hỏi về phần giải thích này có rõ ràng, dễ hiểu không. Câu trả lời thu được là 3/7 câu trả lời hoàn toàn đồng ý, chiếm 42,9% và 4/7 câu trả lời đồng ý, chiếm 57,1%. Không có ý kiến nào về không có ý kiến, không đồng ý hay hoàn toàn không đồng ý (Bảng 4).

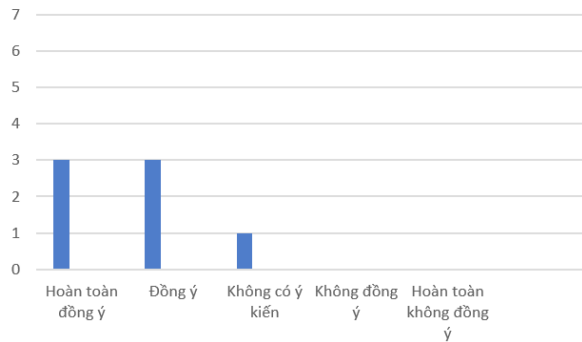
Bảng 4. Trả lời cho câu hỏi Dữ liệu thuật ngữ có giải thích rõ ràng, dễ hiểu



Để tăng tính rõ ràng, dễ hiểu của các khái niệm, nhóm nghiên cứu bổ sung thêm tài liệu về hình ảnh và xin ý kiến của chuyên gia về tính đầy đủ của hình

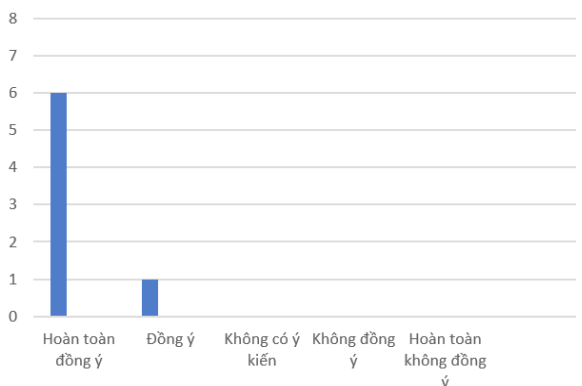
ảnh minh họa. Có 3 ý kiến hoàn toàn đồng ý rằng phân hình ảnh minh họa đầy đủ, chiếm 42,9%, có 3 ý kiến đồng ý chiếm 42,9%, và 1 chuyên gia không có ý kiến, chiếm 14,3% (Bảng 5).

Bảng 5. Trả lời cho câu hỏi Tính đầy đủ của hình ảnh minh họa



Tài liệu Dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về Nghệ thuật đương đại được nhóm nghiên cứu thực hiện với mục đích đáp ứng nhu cầu về sử dụng thuật ngữ Anh - Việt trong công tác giảng dạy, học tập, hướng đến nghiên cứu, thực hành, giao lưu trao đổi mỹ thuật đương đại tại trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế. Với câu hỏi về tài liệu Dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại là công cụ tra cứu hữu ích và cần thiết phục vụ cho đào tạo Mỹ thuật, có 6/7 chuyên gia hoàn toàn đồng ý, chiếm 85,7% và 1/7 chuyên gia đồng ý, không có chuyên gia nào không có ý kiến, không đồng ý hay hoàn toàn không đồng ý (Bảng 6).

Bảng 6. Trả lời cho câu hỏi Tài liệu là công cụ tra cứu hữu ích và cần thiết phục vụ cho đào tạo Mỹ thuật



Với kết quả nhận xét của các chuyên gia, có thể

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2018 về việc ban hành kế hoạch triển khai đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025.*

nhận định rằng tài liệu Dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về Nghệ thuật đương đại có sự đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, với các thành phần từ thuật ngữ tiếng Anh, giải thích, thuật ngữ tiếng Việt tương đương, hình ảnh minh họa, đồng thời đáp ứng được mục tiêu là tạo nên công cụ tra cứu hữu ích và cần thiết phục vụ cho đào tạo Mỹ thuật.

5. Thảo luận

Kết quả thu được từ nhận xét, khảo sát ý kiến của các chuyên gia cho thấy những nỗ lực trong nghiên cứu xây dựng tài liệu dữ liệu Anh - Việt về nghệ thuật đương đại của nhóm nghiên cứu được đánh giá tốt, có thể đưa vào sử dụng. Kết quả nghiên cứu đã được nhóm chuyên gia đánh giá hầu hết là đồng ý và hoàn toàn đồng ý cho tính rõ ràng, đầy đủ, đáp ứng nhu cầu về thuật ngữ nghệ thuật đương đại trong thời kỳ hiện nay. Mặc dù, có thể còn cần thêm một số chỉnh sửa, bổ sung nhưng góp phần là một công cụ hỗ trợ hữu ích trong công tác đào tạo của nhà trường.

Với kết quả như trên, chúng tôi hy vọng tài liệu dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về Nghệ thuật đương đại sẽ được thêm nhiều góp ý để hoàn thiện và được ứng dụng rộng rãi trong công tác đào tạo tại nhà trường, đáp ứng tiêu chí về chiến lược xây dựng chương trình đào tạo đại học và sau đại học linh hoạt, thích ứng cao; đồng thời, bảo đảm chất lượng trong đào tạo và hội nhập quốc tế của Chiến lược phát triển Đại học Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

6. Kết luận

Sự phát triển của nghệ thuật đương đại đã mang lại nhiều hiệu quả trong việc nâng cao tính thẩm mỹ, phát triển tư duy cũng như tạo ra nhiều ảnh hưởng đối với văn hóa xã hội. Trong thời kỳ hội nhập hiện nay, việc nghiên cứu, xây dựng dữ liệu về nghệ thuật đương đại phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập tại trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế nói riêng và công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập trong lĩnh vực nghệ thuật nói chung là điều cần thiết. Trong bài viết này, nhóm tác giả trình bày nội dung và kết quả nghiên cứu về xây dựng tài liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại đáp ứng về nhu cầu và góp phần tạo nên hiệu quả trong công tác nghiên cứu, đào tạo ngành Mỹ thuật, nâng cao kỹ năng vận dụng tiếng Anh qua kết quả nghiên cứu này.

Đại học Huế. (2021). *Chiến lược phát triển Đại học Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.*
 Gerd, A.C. (1978). *Ý nghĩa thuật ngữ và các kiểu loại ý nghĩa thuật ngữ.* Lê Ngọc Văn dịch, Tài liệu của Viện ngôn ngữ học, Hà Nội.

- Hành, H. V. (2010). *Tuyển tập ngôn ngữ học*. Hà Nội: Nxb. Khoa học xã hội.
- Nhan, N. T., & Hãn, P. V. (2020). *Từ điển tiếng Việt*. Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ - Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam. Hà Nội: Nxb. Hồng Đức.
- Pavel, Silvia., & Diane Nolet. (2001). *Handbook of Terminology*. Minister of Public Works and Government Services Canada.
- Quốc hội. (2005). *Luật giao dịch điện tử*.
- Silka P. (1996), *What is Contemporary Art and How Can We Define it Today?* Widewall magazine.
- Thủ tướng Chính phủ. (2022). *Quyết định số 1477/QĐ-TTg ngày 25/11/2022 về Phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi Việt Nam giai đoạn 2022-2030”*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2019). *Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 về Phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”*.
- Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế. (2022). *Quyết định số 169/QĐ-ĐHNT ngày 29/8/2022 về ban hành chương trình giáo dục đại học*.
- Tu, N. V. (1968). *Từ vựng học Tiếng Việt hiện đại*. Hà Nội: Nxb. Đại học và Trung học chuyên nghiệp.

NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG DỮ LIỆU THUẬT NGỮ ANH - VIỆT VỀ NGHỆ THUẬT ĐƯƠNG ĐẠI PHỤC VỤ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY, HỌC TẬP NGÀNH MỸ THUẬT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGHỆ THUẬT, ĐẠI HỌC HUẾ

Nguyễn Thị Hiền Lê^a; Phan Thị Thanh Thảo^b
Phan Bá Chung^c; Lê Bá Cang^d

^{a,c,d}Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế

Email: ^anthienle@hueuni.edu.vn; ^cplchung@hueuni.edu.vn; ^dlebacang@gmail.com

^bTrường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Email: ^bptthao@hueuni.edu.vn

Nhận bài: 07/5/2024; Phản biện: 16/5/2024; Tác giả sửa: 21/5/2024 ; Duyệt đăng: 28/5/2024; Phát hành: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/302>

Sự phát triển của xã hội cùng với khoa học kỹ thuật ngày nay đã tạo nên nghệ thuật đương đại với sự ảnh hưởng rõ rệt trên toàn thế giới. Thời đại công nghệ hiện nay đã tạo điều kiện cho người dạy và người học có được sự trao đổi, giao lưu, nghiên cứu, thực hành không chỉ trong nhà trường hay trong đất nước mà còn là sự giao lưu học hỏi với các nghệ sĩ, nhà nghiên cứu ở các nước trên thế giới. Trong nghiên cứu này, nhóm tác giả xây dựng dữ liệu thuật ngữ Anh - Việt về nghệ thuật đương đại. Nghiên cứu được thực hiện thông qua các phương pháp thu thập tư liệu, phân tích, tổng hợp, phân loại, hệ thống hóa và thống kê. Quá trình nghiên cứu đã xác định được 1027 thuật ngữ với đa dạng cấu trúc, từ thuật ngữ đơn giản, thuật ngữ phức hợp, chữ viết tắt, từ viết tắt và ký tự tắt. Với kết quả này, chúng tôi đã chuyển đến các chuyên gia, nghệ sĩ, những người đã và đang thường xuyên sử dụng các thuật ngữ về nghệ thuật đương đại trong quá trình thực hành nghệ thuật cũng như trong nghiên cứu, giảng dạy để đánh giá. Từ kết quả đánh giá thu được, nhóm tác giả đã điều chỉnh và đưa vào phổ biến với mục đích đem lại sự hỗ trợ thêm về ngôn ngữ trong quá trình dạy và học.

Từ khóa: Dữ liệu; Thuật ngữ Anh - Việt; Nghệ thuật đương đại; Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế.